

## KẾ HOẠCH

**Thực hiện chiến dịch “90 ngày, đêm” thu nhận, kích hoạt tài khoản định danh điện tử cho công dân đủ điều kiện trên địa bàn xã**  
(từ ngày 20/6/2023- 20/9/2023)

Thực hiện Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 23/6/2023 của UBND huyện Hớn Quản, về Thực hiện chiến dịch “90 ngày, đêm” thu nhận, kích hoạt tài khoản định danh điện tử cho công dân đủ điều kiện trên địa bàn tỉnh. Ủy ban nhân dân xã ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

### I. Mục đích, yêu cầu

1. Nhằm nâng cao nhận thức của mọi tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng về tiện ích của việc sử dụng tài khoản định danh điện tử qua ứng dụng VNeID đối với các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, giúp người dân có **“giấy tờ điện tử mang tính pháp lý”** để thay thế sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy để có thể giao dịch mọi lúc, mọi nơi trên nền tảng điện tử, đặc biệt với những giao dịch thiết yếu. Từ đó, tạo sự đồng thuận và tích cực tham gia, sử dụng ứng dụng VNeID, tài khoản định danh điện tử phổ biến trong thực hiện các thủ tục hành chính và các giao dịch dân sự hằng ngày.

2. Thực hiện đồng bộ, quyết liệt, sáng tạo các giải pháp, tập trung nguồn lực, huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc nhằm đẩy nhanh tiến độ cấp tài khoản định danh điện tử cho công dân đủ điều kiện trên địa bàn, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ Đề án 06/CP trên địa bàn xã.

3. Giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể, thời gian, tiến độ hoàn thành và xác định rõ trách nhiệm các cơ quan, đoàn thể trong thực hiện đợt chiến dịch “90 ngày, đêm” thu nhận, kích hoạt tài khoản định danh điện tử.

### II. Phạm vi, đối tượng, nguồn lực thực hiện

1. **Phạm vi triển khai:** Thu nhận hồ sơ cấp tài khoản định danh điện tử mức 2 và hướng dẫn, hỗ trợ kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức 1,2 cho công dân đủ điều kiện trên địa bàn xã Thanh An (tính đến ngày 19/6, công dân đủ điều kiện tạo tài khoản trên địa bàn xã: 9738 trường hợp).

2. **Đối tượng thực hiện:** Công dân hiện đang sinh sống, làm việc, lao động

trên địa bàn xã Thanh An đã được cấp thẻ Căn cước công dân (CCCD) gắn chip chưa thực hiện cài đặt ứng dụng VNeID, chưa có tài khoản định danh định tử hoặc chưa kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử mức độ 1 và mức độ 2.

**3. Nguồn lực thực hiện:** Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ cấp xã đến tận các ấp, tổ, nòng cốt là lực lượng Công an, Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP cấp xã, ấp, mặt trận, hội, đoàn thể các ấp.

### **III. Thời gian và chỉ tiêu thực hiện; chế độ thông tin báo cáo**

**1. Thời gian và chỉ tiêu thực hiện:** Chiến dịch thực hiện theo 02 giai đoạn:

- **Giai đoạn 1: Chiến dịch cao điểm 25 ngày, đêm:** Thực hiện từ ngày 20/6/2023 đến ngày 15/7/2023, phấn đấu đạt tối thiểu 2500 tài khoản định danh điện tử được kích hoạt thành công.

Trong đó:

+ Đảm bảo 100% lãnh đạo, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thuộc các ban, ngành, đơn vị, đoàn thể (*Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, Hội Nông dân, Hội CCB...*) và cán bộ chiến sỹ lực lượng vũ trang xã <sup>(1)</sup> có tài khoản định danh điện tử mức độ 2; <sup>(2)</sup> đã cài đặt, đăng nhập tài khoản định danh điện tử trên ứng dụng VNeID; <sup>(3)</sup> sử dụng tài khoản định danh điện tử đã có để truy cập vào Cổng dịch vụ công Quốc gia.

+ Mỗi lãnh đạo, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và cán bộ chiến sỹ lực lượng vũ trang của xã:

<sup>(1)</sup> Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân đã có Căn cước công dân (CCCD), nhưng chưa cài đặt ứng dụng VNeID, chưa đăng ký định danh điện tử mức độ 1 (*tự đăng ký hoặc hướng dẫn người dân đăng ký trên ứng dụng VNeID*) hoặc mức độ 2 (*tại bộ phận thu nhận hồ sơ cấp CCCD lưu động hoặc cố định tại bộ phận một cửa UBND huyện*) thực hiện thành công việc làm thủ tục đăng ký định danh điện tử mức độ 1 hoặc mức độ 2 cho phù hợp (*khuyến khích người dân đi làm mức độ 2*);

<sup>(2)</sup> Tuyên truyền, hướng dẫn tối thiểu cho **20 người dân** cài đặt ứng dụng VNeID, kích hoạt thành công tài khoản định danh điện tử mức 1 hoặc mức độ 2 và sử dụng tài khoản này truy cập vào Cổng dịch vụ công Quốc gia để thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- **Giai đoạn 2: Về đích:** Thực hiện từ ngày 16/7/2023 đến ngày 20/9/2023, phấn đấu cấp tài khoản định danh cho 80% dân số đủ điều kiện trên địa bàn xã (khoảng 6337 trường hợp).

*(Phụ lục chỉ tiêu chi tiết từng đơn vị kèm theo Kế hoạch này)*

## **2. Chế độ thông tin, báo cáo**

- Các ban, ngành, đoàn thể báo cáo kết quả thực hiện trên “Hệ thống theo dõi công tác tuyên truyền, hướng dẫn, vận động người dân kích hoạt tài khoản định danh điện tử và tạo tài khoản dịch vụ công trực tuyến” tại website: **<https://dean06binhphuoc.com>** do Công an tỉnh xây dựng *(Các ban ngành, hội đoàn thể cử đầu mối liên hệ đồng chí Đại úy Lê Khắc Dũng – Trưởng Công an xã để được hướng dẫn)*. Giao Công an xã tham mưu Chủ tịch UBND xã thành lập các Tổ công tác kiểm tra việc thực hiện, đánh giá đúng thực tế số liệu báo cáo *(lưu ý chỉ báo cáo số liệu đã được kích hoạt thành công)* để kịp thời khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân thực hiện tốt, vượt chỉ tiêu giao; không xem xét thi đua, khen thưởng đối với những đơn vị không báo cáo, báo cáo không đúng thực tế, đề xuất đưa vào tiêu chí xét thi đua của tập thể năm 2023 nếu thực hiện không đạt chỉ tiêu giao.

- Công an xã thường xuyên cập nhật tình hình, kết quả, tiến độ thực hiện kích hoạt trên hệ thống định danh điện tử để phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, hiệu quả.

- Trưởng các ban, ngành, đoàn thể, Bí thư chi bộ ấp, Trưởng các ấp chịu trách nhiệm chung về tiến độ, kết quả thực hiện chỉ tiêu kích hoạt định danh điện tử cho công dân trên địa bàn phụ trách *(Kết quả thực hiện chỉ tiêu được căn cứ vào số liệu trích xuất trên hệ thống CSDLQG về DC và hệ thống phần mềm theo dõi do Công an tỉnh triển khai)*.

## **IV. Nội dung và giải pháp thực hiện**

Tổ chức tuyên truyền sâu rộng, liên tục, đậm nét ý nghĩa, tầm quan trọng và tiện ích của ứng dụng VNeID đối với các lĩnh vực của đời sống kinh tế, xã hội, từ đó tạo sự đồng thuận, tham gia sử dụng ứng dụng VNeID của đông đảo Nhân dân trong thực hiện các thủ tục hành chính, giao dịch trên môi trường điện tử... Đặc biệt là tuyên truyền và tích cực tham gia chiến dịch “90 ngày, đêm” thu nhận, kích hoạt tài khoản định danh điện tử cho công dân đủ điều kiện trên địa bàn xã.

Từng ban, ngành, hội, đoàn thể, Ban ấp chủ động đề ra và thực hiện các giải pháp tuyên truyền với hình thức linh hoạt, sáng tạo, ưu tiên tuyên truyền gắn với hướng dẫn và vận động trực tiếp; tuyên truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, qua hệ thống phát thanh của xã, các trang mạng xã hội Facebook, Zalo, các cuộc họp chi bộ, họp ấp, tổ; tuyên truyền trực quan thông qua pano, áp phích, băng rôn... tại trụ sở các cơ quan, đoàn thể, tại Bộ phận Một cửa

UBND xã; tại các nhà văn hóa cộng đồng... Yêu cầu công tác tuyên truyền phải gắn với công tác hướng dẫn và vận động để đạt mục tiêu là người dân có tài khoản định danh điện tử được kích hoạt và biết sử dụng ứng dụng VNeID phục vụ nhu cầu giao dịch hành chính, dân sự của người dân.

### **Phân công nhiệm vụ:**

**1. Công an xã - Cơ quan thường trực Tổ Công tác Đề án 06/CP xã:** Chuẩn bị nội dung tuyên truyền về tiện ích của ứng dụng VNeID, 07 phương thức khai thác, sử dụng thông tin công dân thay thế sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú khi thực hiện các thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến;

Giao Công an xã tổng hợp kết quả thực hiện của các đơn vị *(đối sánh với trạng thái định danh điện tử trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư)* báo cáo Chủ tịch UBND xã biết, chỉ đạo *(lồng ghép vào báo cáo sơ kết giai đoạn 01 của chiến dịch)*.

**2. CC Văn hóa – Xã hội (phụ trách truyền thông); CD. Đoàn thanh niên thanh xã:** Chủ trì, phối hợp với công an xã tăng cường số lượng, thời lượng tin, bài và ưu tiên bố trí khung giờ phù hợp để tuyên truyền được đến đại bộ phận người dân, giúp người dân hiểu, nhận thức đầy đủ về lợi ích, hiệu quả của Đề án 06 mang lại, nhất là đối với ứng dụng VNeID... Từ đó, người dân chủ động nắm thông tin phối hợp với cơ quan chức năng đăng ký và kích hoạt tài khoản định danh điện tử.

**3. Đề nghị UB.MTTQVN xã, Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên, Hội nông dân, Hội Cựu chiến binh, Ấp trưởng các ấp:** Quán triệt, đảm bảo 100% đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, hội viên, đoàn viên, người lao động thuộc đơn vị mình phải gương mẫu đi đầu trong việc đăng ký, kích hoạt và sử dụng tài khoản định danh điện tử mức 2 theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND huyện tại Công văn số 513/UBND-NC ngày 21/3/2023 về việc tăng cường thực hiện đăng ký, kích hoạt sử dụng tài khoản định danh điện tử mức 2 *(đến hết ngày 30/6/2023, nếu các ban, ngành, đoàn thể nào còn cán bộ, công chức, viên chức, hội viên, đoàn viên... chưa thực hiện đăng ký, kích hoạt, sử dụng định danh điện tử mức 2 theo tinh thần chỉ đạo của UBND huyện mà không có lý do chính đáng thì người đứng đầu phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã và cá nhân cán bộ, công chức, viên chức phải bị phê bình, kiểm điểm hạ một bậc thi đua trong năm 2023)*; đồng thời tích cực tuyên truyền, hướng dẫn người thân trong gia đình và người dân nơi cư trú đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử và sử dụng ứng dụng VNeID phục vụ các mặt đời sống xã hội *(đảm bảo chỉ tiêu tại mục 1 phần III)*.

Tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ công dân: <sup>(1)</sup> đăng ký, kích hoạt định danh điện tử mức 1; <sup>(2)</sup> kích hoạt tài khoản đối với công dân đã có tài khoản định danh điện tử mức 1 hoặc tài khoản định danh điện tử mức 2 được phê duyệt nhưng chưa kích hoạt:

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên và Hội phụ nữ xã phân công lực lượng đoàn viên, hội viên phối hợp Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP cấp xã, ấp đảm bảo mỗi Tổ có ít nhất 02 đoàn viên, hội viên am hiểu về công nghệ thông tin; phối hợp lực lượng Công an cấp xã lập thêm các Tổ tình nguyện viên để tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ tại các trường học, khu dân cư, chợ, các điểm sinh hoạt văn hóa...;

#### 4. Tổ Đề án 06 xã và Tổ công nghệ số cộng đồng các ấp:

- Yêu cầu thành viên Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP của xã và Tổ công nghệ số cộng đồng ấp, *(01 Tổ cấp xã và 11 tổ của các ấp)* phân công lực lượng phối hợp Công an xã, Đoàn thanh niên thực hiện công tác hướng dẫn, hỗ trợ công dân thực hiện đăng ký, kích hoạt định danh điện tử theo danh sách do Công an cấp xã cung cấp *(trích xuất danh sách trên phân hệ tra cứu trạng thái định danh điện tử của hệ thống CSDLQG về DC)*. Đồng thời, để đảm bảo việc hướng dẫn, hỗ trợ công dân kích hoạt tài khoản định danh điện tử đạt hiệu quả và đảm bảo chỉ tiêu phân bổ hàng ngày, ngoài lực lượng của các Tổ công nghệ số cộng đồng và Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP cấp xã, ấp.

- Căn cứ danh sách các trường hợp đã đăng ký, thu nhận hồ sơ tài khoản định danh điện tử *(Công an xã trích xuất danh sách trên phân hệ tra cứu trạng thái định danh điện tử của hệ thống CSDLQG về DC)*, hàng ngày Công an xã có trách nhiệm thống kê các hồ sơ đã được phê duyệt *(trạng thái được Hồ sơ được cấp)*, chưa kích hoạt theo từng địa bàn ấp chuyển cho các Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP các ấp và các Tổ tình nguyện viên để tiến hành **“đi đến từng nhà, hướng dẫn, hỗ trợ, vận động từng trường hợp cụ thể”** thực hiện kích hoạt tài khoản định danh điện tử.

- Đối với các trường hợp công dân không sử dụng điện thoại thông minh thì hướng dẫn, hỗ trợ kích hoạt tài khoản định danh điện tử trực tiếp thông qua website **“<https://vneid.gov.vn>”**;

- Đối với các trường hợp công dân vắng mặt tại nơi cư trú, không thể hướng dẫn, hỗ trợ kích hoạt tài khoản định danh điện tử, các Tổ công nghệ số cộng đồng, Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP ấp và các Tổ tình nguyện viên ghi chú, lập danh sách gửi trả về Công an xã để nắm, thực hiện theo quy trình nghiệp vụ *(thực hiện hàng ngày)*;

- Công an xã phối hợp Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ xã thành lập các Tổ hướng dẫn, hỗ trợ kích hoạt cố định (*hỗ trợ kích hoạt qua website “https://vneid.gov.vn” và thông qua số điện thoại của công dân*).

**\* Tổ chức thu nhận hồ sơ tài khoản định danh điện tử mức độ 2 cho công dân đủ điều kiện trên địa bàn xã:**

- Phối hợp Tổ cấp CCCD lưu động của Công an huyện bố trí trang thiết bị và thành lập các Tổ thu nhận hồ sơ cấp tài khoản định danh điện tử mức 2 (*cố định và lưu động*) và thông báo cụ thể về thời gian, địa điểm và lịch trình hoạt động của các Tổ thu nhận trên các phương tiện thông tin đại chúng để người dân biết, chủ động thực hiện (*thực hiện thường xuyên*).

- Căn cứ danh sách các trường hợp công dân đã được cấp CCCD gắn chip điện tử chưa thu nhận hồ sơ cấp tài khoản định danh điện tử (*Công an xã trích xuất danh sách trên phân hệ tra cứu trạng thái định danh điện tử của hệ thống CSDLQG về DC*), tiến hành thống kê theo từng địa bàn ấp và tổ chức tuyên truyền, vận động mời công dân làm hồ sơ cấp tài khoản định danh điện tử.

- Tại các điểm thu nhận hồ sơ tài khoản định danh điện tử cố định và lưu động phải có danh sách mời công dân thu nhận hồ sơ của từng ấp nhằm đảm bảo số lượng hồ sơ thu nhận hàng ngày của mỗi tổ phải đạt chỉ tiêu theo phân bổ.

- Kịp thời xử lý và truyền dữ liệu hồ sơ cấp tài khoản định danh điện tử đã thu nhận về Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an để được phê duyệt, tạo nguồn cho việc hướng dẫn người dân kích hoạt.

- Phối hợp các trường học, khu dân cư, các công ty, trang trại... tổ chức các điểm thu nhận hồ sơ tài khoản định danh điện tử lưu động cho công dân đang sinh sống, học tập và lao động trên địa bàn;

- Công an xã phối hợp các đội nghiệp vụ Công an huyện, các ban, ngành đoàn thể, trưởng các ấp tổ chức thực hiện dưới nhiều hình thức linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả phù hợp với tình hình thực tế.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho lực lượng tham gia các Tổ thu nhận hồ sơ và hướng dẫn, hỗ trợ kích hoạt tài khoản định danh điện tử: Công an xã chủ trì phối hợp Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ xã, trưởng các ấp, Tổ công nghệ số cộng đồng và Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP các ấp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho các lực lượng tham gia, lực lượng tình nguyện viên nắm và thực hiện thành thạo việc thu nhận hồ sơ và kích hoạt tài khoản định danh điện tử bằng nhiều phương pháp (*thực hiện thường xuyên*).

## **V. Tổ chức thực hiện**

1. Căn cứ các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, yêu cầu các ban, ngành, hội, đoàn thể, Ấp trưởng các ấp nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã về tiến độ, chất lượng và hiệu quả công việc được giao.

- Giao Công chức Văn phòng – Thống kê giúp chủ tịch UBND xã theo dõi kết quả, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, chức danh thuộc UBND xã theo tiêu mục 1, phần III của kế hoạch này.

- Giao Bí thư Đoàn Thanh niên chủ trì phối hợp Hội phụ nữ tổng hợp báo cáo chung kết quả của UBND xã lên hệ thống đã được cấp theo kế hoạch phối hợp số 196/KHPT-CAT-TĐTN-HLHPN ngày 30/5/2023 của Công an tỉnh, Tỉnh đoàn, Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh.

- Đề nghị MTTQ, Trưởng các Ban, ngành, các Hội và các đoàn thể tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện hằng ngày của đơn vị mình trên “*Hệ thống theo dõi công tác tuyên truyền, hướng dẫn, vận động người dân kích hoạt tài khoản định danh điện tử và tạo tài khoản dịch vụ công trực tuyến*” do Công an tỉnh phối hợp Tỉnh đoàn, HLHPN tỉnh xây dựng, tại **Website: <https://dean06binhphuoc.com>** trên máy tính hoặc bằng các thiết bị có kết nối mạng internet và đăng nhập theo tài khoản **Thanhan.honquan; mật khẩu 12345** (để tiện cho công tác tổng hợp, theo dõi, tránh nhầm lẫn kết quả tại tiêu mục 1, mục III đối với cá nhân, UBND thống nhất giao người đứng đầu đơn vị báo cáo kết quả của tập thể như sau. Tên người đứng đầu – đơn vị. Ví dụ: Hội CCB: Lê Thái Cảnh – CCB; Cao Thị Bích Thu - ấp Thuận An).

Kết thúc giai đoạn 1 của chiến dịch, các đơn vị tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã (qua Công an xã) trước ngày **15/7/2023**. Riêng báo cáo tổng kết toàn đợt báo cáo trước ngày **23/9/2023** (số liệu phân tách đợt 1 và đợt 2).

2. Giao CC Văn phòng – thống kê phối hợp với Công an xã và các đơn vị có liên quan tổng hợp đề xuất Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã trình các cấp có thẩm quyền tặng Giấy khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện cao điểm “90 ngày, đêm” thu nhận, kích hoạt tài khoản định danh điện tử trên địa bàn xã (căn cứ tình hình thực tế có thể đề xuất khi kết thúc giai đoạn 1 của chiến dịch hoặc tổng kết chiến dịch). Đồng thời, đề xuất xem xét, đánh giá hoặc xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ do thiếu tinh thần trách nhiệm.

3. Giao CC Tài chính - Kế toán chủ trì, phối hợp với Công an xã tham mưu đề xuất kinh phí hỗ trợ đoàn viên thanh niên, các Tổ tình nguyện để triển

khai thực hiện chiến dịch theo Kế hoạch này. Đồng thời, tham mưu chủ tịch UBND xã ưu tiên bố trí nguồn kinh phí để mua sắm các trang thiết bị hỗ trợ Công an xã trực tiếp thu nhận hồ sơ cấp tài khoản định danh điện tử mức độ 2 để đảm bảo chỉ tiêu đề ra.

4. Giao Công an xã: <sup>(1)</sup> căn cứ chỉ tiêu được giao, tham mưu xây dựng kế hoạch cụ thể, bám sát quy trình thực hiện, giao chỉ tiêu cho từng ban, ngành, đoàn thể thực hiện hàng ngày, đảm bảo đạt và vượt chỉ tiêu theo lộ trình đề ra.

<sup>(2)</sup> phối hợp với CC Văn phòng – thống kê đơn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này. Thường xuyên tổng hợp, đánh giá kết quả đạt được, những ưu điểm, tồn tại, nguyên nhân, trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân trong đợt cao điểm, kịp thời tham mưu UBND xã có giải pháp khắc phục, chấn chỉnh đảm bảo thực hiện hoàn thành chỉ tiêu đề ra. Kết thúc đợt cao điểm tổng hợp báo cáo UBND huyện, Công an huyện kết quả thực hiện theo quy định.

5. Đề nghị Ban Tuyên giáo xã tăng cường tuyên truyền về Đề án 06/CP, nhất là về tài khoản định danh điện tử và ứng dụng VNeID. Đồng thời, thường xuyên định hướng công tác thông tin tuyên truyền, bồi dưỡng đội ngũ báo cáo, tuyên truyền viên của xã, bồi dưỡng nâng cao chất lượng tin bài cho đội ngũ biên tập viên, cộng tác viên về Đề án 06/CP.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Công Đoàn xã, Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp phụ nữ xã tiếp tục phát huy vai trò xung kích, đi đầu của đoàn viên, hội viên các cấp, tổ chức triển khai toàn diện, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng bộ phận. Chỉ đạo gắn hoạt động của các tổ chức hội, đoàn thể, thành viên mặt trận tích cực tham gia thực hiện chiến dịch.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị báo cáo về UBND xã (qua Công an xã) để được hướng dẫn, giải quyết kịp thời./.

**Nơi nhận:**

- UBND huyện;
- Công an huyện;
- TTĐU - HDND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Các ban ngành, đoàn thể xã;
- Ban Tuyên giáo xã;
- Đài truyền thanh xã;
- Bí thư chi bộ, trưởng 11 ấp;
- Tổ Đề án 06 xã và các ấp;
- Lưu: VT.

**Q.CHỦ TỊCH**



*Lê Thị Linh*

**BẢNG PHÂN BỐ CHỈ TIÊU THU NHẬN HỒ SƠ VÀ KÍCH HOẠT TẠI KHOẢN ĐỊNH DANH ĐIỆN TỬ**

**TỪ NGÀY 20/6/2023 ĐẾN NGÀY 20/9/2023**

(Kèm theo Kế hoạch số 16/2023 của Ủy ban nhân dân xã)

Giai đoạn 1: Chiến dịch cao điểm “25 ngày, đếm”, từ ngày 20/6/2023 đến ngày 15/7/2023

Giai đoạn 1: Chiến dịch cao điểm “25 ngày, đêm”, từ ngày 20/6/2023 đến ngày 15/7/2023

| STT | Đơn vị            | Số công dân đủ điều kiện tính đến ngày 19/6/2023 | Chỉ tiêu giao kích hoạt tài khoản theo Kế hoạch | Kết quả thu nhận và kích hoạt đến tính đến ngày 19/6/2023 |                               | Chỉ tiêu đăng ký, thu nhận hồ sơ (mức 1 + 2) thực tế phải thực hiện (ưu tiên thu nhận ĐDDT mức 2) | Tổ công nghệ số cộng đồng và Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP trên địa bàn |                                                                             |                                                            |                                              | Bình quân 01 Tổ công nghệ số cộng đồng và Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP phải hỗ trợ kích hoạt trong 01 ngày |
|-----|-------------------|--------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                   |                                                  |                                                 | Thu nhận hồ sơ (mức 1+2)                                  | Kích hoạt tài khoản (mức 1+2) |                                                                                                   | Tổng                                                                         | Thu nhận hồ sơ tài khoản ĐDDT mức 2 (phần đầu đạt 500 chỉ tiêu/đơn vị/ngày) | Vận động, hướng dẫn người dân đăng ký tài khoản ĐDDT mức 1 | Hướng dẫn kích hoạt tài khoản ĐDDT (mức 1+2) |                                                                                                                  |
| 1   |                   | 3                                                | 4                                               | 5                                                         | 6                             | 7                                                                                                 | 8                                                                            | 9                                                                           | 10                                                         | 11                                           | 12                                                                                                               |
|     | Thanh An          | 9738                                             | 6337                                            | 3437                                                      | 1814                          | 3641                                                                                              | 2187                                                                         | 1461                                                                        | 4498                                                       | 11                                           | 15                                                                                                               |
| 1.  | Thuận An          | 750                                              | 509                                             | 276                                                       | 148                           | 293                                                                                               | 176                                                                          | 117                                                                         | 365                                                        | 1                                            | 375                                                                                                              |
| 2.  | Trà Thanh – Lò Ô  | 662                                              | 459                                             | 248                                                       | 109                           | 263                                                                                               | 158                                                                          | 105                                                                         | 324                                                        | 1                                            | 375                                                                                                              |
| 3.  | Địa Hạt – Sóc Dầm | 1334                                             | 919                                             | 498                                                       | 266                           | 528                                                                                               | 317                                                                          | 212                                                                         | 652                                                        | 1                                            | 375                                                                                                              |
| 4.  | An Quý            | 600                                              | 353                                             | 192                                                       | 103                           | 203                                                                                               | 122                                                                          | 82                                                                          | 251                                                        | 1                                            | 375                                                                                                              |
| 5.  | An Sơn            | 925                                              | 616                                             | 333                                                       | 178                           | 353                                                                                               | 212                                                                          | 142                                                                         | 436                                                        | 1                                            | 375                                                                                                              |
| 6.  | Phù Lu – Tư Ly    | 720                                              | 433                                             | 235                                                       | 126                           | 249                                                                                               | 150                                                                          | 100                                                                         | 307                                                        | 1                                            | 375                                                                                                              |
| 7.  | Thanh Sơn         | 1061                                             | 698                                             | 378                                                       | 202                           | 400                                                                                               | 240                                                                          | 160                                                                         | 494                                                        | 1                                            | 375                                                                                                              |
| 8.  | An Hòa            | 817                                              | 549                                             | 298                                                       | 159                           | 316                                                                                               | 190                                                                          | 127                                                                         | 390                                                        | 1                                            | 375                                                                                                              |
| 9.  | Bù Dinh           | 1098                                             | 718                                             | 390                                                       | 209                           | 413                                                                                               | 248                                                                          | 166                                                                         | 510                                                        | 1                                            | 375                                                                                                              |
| 10. | Trung Sơn         | 1298                                             | 793                                             | 431                                                       | 230                           | 456                                                                                               | 274                                                                          | 183                                                                         | 563                                                        | 1                                            | 375                                                                                                              |
| 11. | Xa Có             | 483                                              | 290                                             | 158                                                       | 84                            | 167                                                                                               | 100                                                                          | 67                                                                          | 206                                                        | 1                                            | 375                                                                                                              |



**BẢNG PHÂN BỐ CHỈ TIÊU THU NHẬP HỒ SƠ VÀ KÍCH HOẠT TÀI KHOẢN ĐỊNH DANH ĐIỆN TỬ**  
**TỪ NGÀY 20/6/2023 ĐẾN NGÀY 20/9/2023**  
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /6/2023 của Ủy ban nhân dân xã)

| Giai đoạn 2: Chiến dịch cao điểm “65 ngày, đêm”, từ ngày 16/7/2023 đến ngày 20/9/2023 |                   |                                  |                                                 |                                                                       |                                                                              |                                                                              |                                                                                                                  |
|---------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------------------------------|-------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| STT                                                                                   | Địa bàn           | Số công dân đủ điều kiện còn lại | Chỉ tiêu giao kích hoạt tài khoản theo Kế hoạch | Thu nhập và đăng ký tài khoản ĐDDT mức 2 (phần đầu đạt tối thiểu 20%) | Vận động, hướng dẫn đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh mức 1 + 2 còn lại | Tổ công nghệ số cộng đồng và Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP trên địa bàn | Bình quân 01 Tổ công nghệ số cộng đồng và Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP phải hỗ trợ kích hoạt trong 01 ngày |
| 1                                                                                     | 2                 | 3                                | 4                                               | 5                                                                     | 6                                                                            | 7                                                                            | 8=(4/7)/65                                                                                                       |
|                                                                                       | Thanh An          | 3895                             | 3116                                            | 623                                                                   | 2493                                                                         | 11                                                                           | 4                                                                                                                |
| 1.                                                                                    | Thuận An          | 313                              | 250                                             | 50                                                                    | 200                                                                          | 1                                                                            | 260                                                                                                              |
| 2.                                                                                    | Trà Thanh – Lỗ Ổ  | 282                              | 226                                             | 45                                                                    | 180                                                                          | 1                                                                            | 260                                                                                                              |
| 3.                                                                                    | Địa Hạt – Sóc Dầm | 565                              | 452                                             | 90                                                                    | 361                                                                          | 1                                                                            | 260                                                                                                              |
| 4.                                                                                    | An Quý            | 217                              | 174                                             | 35                                                                    | 139                                                                          | 1                                                                            | 260                                                                                                              |
| 5.                                                                                    | An Sơn            | 379                              | 303                                             | 61                                                                    | 242                                                                          | 1                                                                            | 260                                                                                                              |
| 6.                                                                                    | Phùm Lu – Tư Ly   | 266                              | 213                                             | 43                                                                    | 170                                                                          | 1                                                                            | 260                                                                                                              |
| 7.                                                                                    | Thanh Sơn         | 429                              | 343                                             | 69                                                                    | 274                                                                          | 1                                                                            | 260                                                                                                              |
| 8.                                                                                    | An Hòa            | 337                              | 270                                             | 54                                                                    | 216                                                                          | 1                                                                            | 260                                                                                                              |
| 9.                                                                                    | Bù Dinh           | 441                              | 353                                             | 71                                                                    | 282                                                                          | 1                                                                            | 260                                                                                                              |
| 10.                                                                                   | Trung Sơn         | 487                              | 390                                             | 78                                                                    | 312                                                                          | 1                                                                            | 260                                                                                                              |
| 11.                                                                                   | Xa Cồ             | 178                              | 142                                             | 28                                                                    | 114                                                                          | 1                                                                            | 260                                                                                                              |



**BẢNG PHÂN BỐ CHỈ TIÊU THU NHẬP HỘ SƠ VÀ KÍCH HOẠT TÀI KHOẢN ĐỊNH DANH ĐIỆN TỬ**  
**TỪ NGÀY 20/6/2023 ĐẾN NGÀY 20/9/2023**  
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /6/2023 của Ủy ban nhân dân xã)

| STT | Địa bàn                    | Tổng số người thực hiện | Chỉ tiêu giao kích hoạt tài khoản theo Kế hoạch | Thu nhập và đăng ký tài khoản ĐDDT mức 2 (phần đầu đạt tối thiểu 20%) | Vận động, hướng dẫn đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh mức 1 + 2 còn lại |
|-----|----------------------------|-------------------------|-------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | 2                          | 3                       | 4                                               | 5                                                                     | 6                                                                            |
|     | <b>Thanh An</b>            | <b>3791</b>             | <b>5406</b>                                     | 100%                                                                  | <b>6337 + 2467</b>                                                           |
| 1.  | Cán bộ CCVC                | 30                      | 450                                             | 100%                                                                  | 600                                                                          |
| 2.  | BCHQS xã                   | 12                      | 300                                             | 100%                                                                  | 240                                                                          |
| 3.  | Công an xã                 | 07                      | 140                                             | 100%                                                                  | 140                                                                          |
| 4.  | Cựu Chiến binh             | 247                     | 247                                             | 100%                                                                  | 494                                                                          |
| 5.  | Hội Nông dân               | 700                     | 350                                             | 100%                                                                  | 1400                                                                         |
| 6.  | Chữ Thập đỏ                | 297                     | 297                                             | 100%                                                                  | 594                                                                          |
| 7.  | Hội LHPN                   | 2467                    | 2467                                            | 100%                                                                  | 2467                                                                         |
| 8.  | Cán bộ chuyên trách các ấp | 31                      | 155                                             | 100%                                                                  | 620                                                                          |
| 9.  | Đoàn Thanh niên            |                         | 1000                                            | 100%                                                                  | 2249                                                                         |